TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày 09-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Trần Xuân Văn**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Lê Văn Thành**

Ông **Võ Văn Cường**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hứa Quốc Thái** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Đinh Văn Thông** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc K, sinh năm: 1998 tại tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Ngọc N và bà Nguyễn Thị Bé C; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: từ nhỏ sống chung gia đình đến ngày phạm tội; Bị tạm giữ từ ngày 29/11/2018, tạm giam từ ngày 08/12/2018 đến nay. (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: **Hồ Thành N**, sinh năm: 1999. Nơi cư trú: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt).

- *Người làm chứng*:

1. **Huỳnh Thanh T**, sinh năm: 1988. Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện C B, tỉnh T. (vắng mặt).

2. **Lý Văn T**, sinh năm: 1999. Nơi cư trú: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh T G. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 29/11/2018, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cho biết tại quán nước giải khát của ông Huỳnh Văn H thuộc ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T, đối tượng Huỳnh Ngọc K có biểu hiện nghi vấn đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tiền Giang kết hợp lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C và Công an xã M tiến hành kiểm tra trên người K, kết quả phát hiện K đang cầm trong lòng bàn tay phải một gói nilon được dán kín bên trong có chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy nên tiến hành tạm giữ K cùng toàn bộ tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói nilon được dán kín bên trong có chứa tinh thể trong suốt, được niêm phong bằng bao thư có chữ ký xác nhận của Huỳnh Ngọc K, Huỳnh Thanh T, Lý Văn T, Nguyễn Văn T, gói niêm phong được đóng dấu tròn đỏ có nội dung Công an xã M, huyện C, tỉnh T.

- 01 điện thoại di động hiệu Asus màu đen; 01 điện thoại hiệu nokia màu xanh; 01 bóp da bên trong có 250.000 đồng;

- 01 xe mô tô biển số 63B1 – 68558. Ngày 21/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè đã trả lại xe mô tô biển số 63B1 – 685.58 cho chủ sở hữu là bà Lê Thị Mỹ Hằng.

Theo kết luận giám định số 203/KLGĐ-PC09 ngày 02/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt trong 01 gói nilon màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên của Huỳnh Ngọc K, Huỳnh Thanh T, Lý Văn T, Nguyễn Văn T và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Công an xã Mỹ Đức Đông – Công an huyện Cái Bè – tỉnh Tiền Giang gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0.8959 gam, loại Methamphetamine.

Sau giám định, Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật là một phong bì niêm phong ký hiệu số 203, bên trong có 01 gói nilon màu trắng được dán kín chứa 0,6154 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Huỳnh Ngọc K khai nhận: K là đối tượng sử dụng ma túy, vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 29/11/2018 K mượn xe mô tô biển số 63B1 – 685.58 của anh Hồ Thành N, sinh năm 1999, thường trú ấp Mỹ Long, xã Thiện Trí, huyện Cái Bè để đi đến khu vực gầm cầu Ông Vẽ thuộc ấp M, xã M, huyện C. Tại đây, K mua ma túy của một đối tượng không rõ họ tên, địa chỉ với giá 1.000.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô chạy về hướng xã T. Khi đến quán nước giải khát của ông Huỳnh Văn Hồng ở ấp M, xã M, huyện C, K dừng xe mô tô lại để mua nước uống thì bị lực lượng Công an bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Huỳnh Ngọc K khai nhận nguồn gốc ma tuý bị thu giữ là do K mua tại khu vực gầm cầu Ông Vẽ thuộc ấp M, xã M, huyện C của một người không rõ

họ tên và địa chỉ, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, truy tìm đối tượng khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Hồ Thành N (là con của bà Lê Thị Mỹ Hằng) cho K mượn xe mô tô biển số 63B1 – 685.58. Chiếc xe do bà Lê Thị Mỹ H đứng tên, bà H đưa xe cho Hồ Thành N chạy để chở bà đi lại, không biết gì về việc anh N cho bị cáo K mượn xe đi mua ma túy. Phía anh N cũng không biết K mượn xe để đi làm gì nên không có căn cứ xác định là đồng phạm trong vụ án này.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 12/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc K đã phạm tội "Tàng trữ trái pháp chất ma túy" đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù; đề nghị áp dụng điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi nghe Vị đại diện Viện kiểm sát công bố bản cáo trạng truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, lời khai của bị cáo là tự nguyện, không hề bị tác động từ người khác hay của điều tra viên, kiểm sát viên cụ thể như sau: Bị cáo đã thừa nhận vào ngày 29/11/2018, bị cáo đã bị bắt quả tang trong người có cất giấu ma túy, loại ma túy là Methamphetamine, khối lượng ma túy là 0,8959 gam đúng như kết luận giám định số 203/KLGĐ-PC09 ngày 02/12/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang. Mục đích cất giấu ma túy của bị cáo là dùng để sử dụng cho cá nhân bị cáo. Lúc thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Ngọc K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ hoặc sử dụng trái phép. Ma túy không những làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ của con người, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm mà còn ảnh hưởng đến tương lai, nòi giống của dân tộc. Bị cáo Huỳnh Ngọc K là đối tượng nghiện ma túy. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước mà còn có nguy cơ làm lây lan căn bệnh chết người, gây mất trật tự trị an địa phương. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phòng ngừa chung

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về vật chứng:

- 01 bao thư niêm phong số 203, ngày 02/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thị Kiều L, Phạm Nguyễn Minh T bên trong có một gói nilon màu trắng được dán kín chứa 0.6154 gam là ma túy, loại methamphetamine và 01 vỏ bao gói nilon màu trắng được cắt 01 đầu là chất cấm và không còn giá trị sử dụng nên xét tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh bị cáo dùng liên lạc mua ma túy nên xét tịch thu sung quỹ.

- 01 điện thoại di động hiệu Asus màu đen và 01 bóp da bên trong có 250.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội xét trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô biển số 63B1 – 685.58. Chiếc xe do bà Lê Thị Mỹ H đứng tên, hiện đã trao trả lại cho bà H. Phía bà H cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Xét thấy các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38

của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Ngọc K đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc K 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2018.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3/ Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao thư niêm phong số 203, ngày 02/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thị Kiều L, Phạm Nguyễn Minh T bên trong có một gói nilon màu trắng được dán kín chứa 0.6154 gam là ma túy, loại methamphetamine và 01 vỏ bao gói nilon màu trắng được cắt 01 đầu.

- Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh.

- Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Asus màu đen và 01 bóp da bên trong có 250.000 đồng.

Các vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè đang quản lý.

4/ Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt thì thời hạn trên tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Bè;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Công an huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

LÊ TRẦN XUÂN VĂN

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Thành Võ Văn Cường Lê Trần Xuân Văn

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....ngày 09 tháng 4 năm 2019;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Trần Xuân Văn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Thành**

Ông **Võ Văn Cường**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với:

Bị cáo Huỳnh Ngọc K, sinh năm: 1998 tại tỉnh Cà Mau.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Ngọc K đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc K ..... tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2018.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3/ Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao thư niêm phong số 203, ngày 02/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Thanh Trường, Nguyễn Thị Kiều Linh, Phạm Nguyễn Minh Trí bên

trong có một gói nilon màu trắng được dán kín chứa 0.6154 gam là ma túy, loại methamphetamine và 01 vỏ bao gói nilon màu trắng được cắt 01 đầu.

- Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh bị cáo dùng liên lạc mua ma túy.

- Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Asus màu đen và 01 bóp da bên trong có 250.000 đồng.

Các vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè đang quản lý.

4/ Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt thì thời hạn trên tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%).

Nghị án kết thúc vào hồi…....giờ..….phút..…, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Lê Văn Thành	Võ Văn Cường	Lê Trần Xuân Văn